

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cầm Văn Thanh

Thẩm phán: Ông Phạm Tuấn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Văn Tuyên, ông Nguyễn Duy Dũng, bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 2 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Mùi Văn A, sinh năm 1963 tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản L, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùi Văn S và bà Mùi Thị M (đều đã chết); có vợ là Mùi Thị N (Mùi Thị N) (đã chết) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Hà Thị B, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản Suối N, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Chị Đinh Thị Đàn, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản Suối N, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Hà Thị B:* Ông Lò Văn Phan, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Đinh Thị Đàn:* Ông Tòng Văn Minh, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đinh Văn Vân, sinh năm 1977; địa chỉ: Bản Suối Nậu, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Ông Trương Văn Dương, sinh năm 1982; địa chỉ: Bản Suối Nậu, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

3. Bà Hà Thị Thu, sinh năm 1970; địa chỉ: Bản Suối Nậu, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

4. Ông Đinh Văn Ngân, sinh năm 1991; địa chỉ: Bản Suối Nậu, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

5. Ông Hà Văn Viện, sinh năm 1982; địa chỉ: Bản Suối Nậu, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mùi Văn A chung sống như vợ chồng với chị Hà Thị Thu tại bản Suối Nậu, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La nhưng không đăng ký kết hôn. Cuối năm 2021, A và Thu chia tay, A về nhà ở tại bản L, xã H, huyện V ở cùng con trai.

Khoảng 06 giờ ngày 12/10/2022, A điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 26P1 – 031.96 từ nhà đến bản Suối Nậu, xã H tìm cây ngũ sắc. Trên đường đi, A bị rơi chiếc ví nên quay lại tìm, khi đi qua nhà chị Thu, không thấy Thu ở nhà, A thấy chị Hà Thị B (là em gái của Thu) nên dừng xe xuống chào nhưng chị B bỏ chạy vào trong nhà anh Đinh Văn Ngân ở gần đó. A cho rằng, chị B là người đã ngăn cản chuyện tình cảm giữa A và Thu quay lại với nhau và có nhiều lần xúc phạm A nên đã rút con dao nhọn dài 46cm từ bao dao đang đeo ở thắt lưng đuổi theo để chém chị B. Chị B bỏ chạy ra phía sau chị Đinh Thị Đàn (là hàng xóm) đang đứng quét sân gần đó. A vung dao chém chị B nhưng không trúng, nhát dao trúng vào lưng trái của chị Đàn. Chị Đàn bị chém bất ngờ nên bỏ chạy đi gọi mọi người xung quanh đến giúp. Chị B chạy ra phía khu chuồng nuôi lợn nhà anh

Ngân thì bị trượt chân ngã, đang định đứng dậy thì bị A đuổi đến. A chém một nhát trúng vào đỉnh đầu, chị B giơ tay lên che. A chém tiếp một nhát trúng vào mặt ngoài cẳng tay và chém ba nhát vào phía sau vùng đầu của chị B. Khi thấy chị B nằm bất tỉnh, A cầm dao đi ra ngoài đường thì bị quần chúng nhân dân không chế, bắt giữ, còn chị B được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện V.

Cùng ngày 12/10/2022, Mùi Văn A bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp để điều tra, xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao nhọn; 01 xe mô tô Biển kiểm soát 26P1 – 031.96; 01 hòn đá, nhiều sợi lông, tóc; 01 chiếc áo khoác màu hồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án, thu giữ nhiều chất dịch màu nâu bầm dính trên nền đất, đá, cùng nhiều sợi lông, tóc; kiểm tra dấu vết trên thân thể của người bị hại chị Hà Thị B, chị Đinh Thị Đan; tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với các bị hại, đồng thời giám định máu người (ADN) lưu giữ trên con dao do quần chúng nhân dân thu giữ khi không chế bị cáo và các sợi lông, tóc thu giữ tại hiện trường.

Kết quả giám định pháp y về thương tích do Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với chị Đinh Thị Đan theo Kết luận số 343/TgT ngày 20/10/2022 xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại phần lưng trái do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn gây ra là 02% (*Hai phần trăm*). Kết luận giám định pháp y về thương tích số 344/TgT ngày 20/10/2022 đối với chị Hà Thị B xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại vùng đầu, mặt gây vỡ xương sọ vùng đỉnh trái, vùng cằm, tụ máu ngoài màng cứng, vết thương tay phải do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn gây ra là 41% (*Bốn mươi một phần trăm*). Kết luận giám định pháp y số 477/22/TC-ADN ngày 25/10/2022 của Viện pháp y quốc gia kết luận: ADN thu từ con dao và sợi tóc bám dính trên bề mặt lưỡi dao trùng khớp hoàn toàn với ADN của chị Hà Thị B.

Ngày 27/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Bị cáo A đã thực hiện lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị hại và nhân chứng tại hiện trường.

Quá trình điều tra, chị Đinh Thị Đan không yêu cầu xử lý và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mùi Văn A. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với Mùi Văn A đối với hành vi gây thương tích cho chị Đan với tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Mùi Văn A về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt

bị cáo Mùi Văn A từ 14 đến 16 năm tù, về tội Giết người.

+ Chấp nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại Hà Thị B, số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 150.000.000 đồng.

+ Đề nghị xử lý vật chứng theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giải quyết án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Trợ giúp viên pháp lý Đàm Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo:*

Nhất trí với Cáo trạng và Bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về xác định nhân thân, tội danh, điều, khoản truy tố, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Mùi Văn A. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không có, sống tại khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, nên hiểu biết về pháp luật của bị cáo có phần hạn chế; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên đề nghị áp dụng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mùi Văn A 12 năm tù.

- *Trợ giúp viên pháp lý Lò Văn Phan người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Hà Thị B:*

Nhất trí quan điểm về tội danh và mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đề nghị đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, gia đình bị hại đưa ra mức bồi thường 150.000.000 đồng, tại phiên toà hôm nay, bị cáo nhất trí mức đề nghị của gia đình bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận thoả thuận về bồi thường dân sự giữa bị hại Hà Thị B và bị cáo Mùi Văn A.

- *Bị hại Hà Thị B:*

Nhất trí với quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý Lò Văn Phan, không có ý kiến gì bổ xung thêm.

- *Trợ giúp viên pháp lý Tông Văn Minh người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Đình Thị Đan:*

Tại phiên toà hôm nay, bị hại Đan có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên quan điểm về việc không yêu cầu xử lý hình sự đối với Mùi Văn A về hành vi gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương 2%. Giữa bị hại và gia đình bị cáo đã thoả thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mùi Văn A.

- *Bị cáo Mùi Văn A:*

Khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố, Bản luận tội và quy kết tại phiên toà hôm nay. Nhất trí với quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Đàm Mạnh Hùng; nhất trí thoả thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự cho bị hại Hà Thị B số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), thực hiện bồi thường cho bị hại sau khi chấp hành xong án phạt tù và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Mùi Văn A tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại và người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, các vật chứng thu giữ, Biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể người bị hại, Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La, Kết luận giám định pháp y của Viện pháp y quốc gia, Biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/10/2022 tại bản Suối Nậu, xã H, huyện V, Mùi Văn A cho rằng chị Hà Thị B ngăn cản chuyện tình cảm với chị Hà Thị Thu nên đã có hành vi dùng dao nhọn dài 46cm đuôi chém chị Hà Thị B. A đã chém nhiều nhát vào vùng đầu và cẳng tay của chị B. Trước đó, khi vung dao lên chém chị B nhưng không trúng, nhát dao của A đã chém trúng vào lưng trái của chị Đinh Thị Đan. Hậu quả, chị B bị tổn thương cơ thể 41%, chị Đan bị tổn thương cơ thể 02%.

Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong đời sống, Mùi Văn A đã có hành vi dùng dao nhọn đuổi theo, chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu, cẳng tay là các vùng trọng yếu trên cơ thể của chị Hà Thị B, hậu quả bị hại B không chết do được đưa đi cấp cứu kịp thời.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Mùi Văn A về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Mùi Văn A là người có đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, biết được việc mình làm là nguy hiểm cho xã hội, có thể dẫn đến hậu quả chết người nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao nhọn có lưỡi sắc dài 46cm tấn công bị hại, sau khi chém trượt chị B, nhát dao trúng vào lưng chị Đan gây tổn thương cơ thể 02%; bị cáo vẫn cố tình dùng dao nhọn, đuổi theo chém liên tiếp vào các vùng trọng yếu trên

cơ thể là đầu, căng tay cho đến khi thấy chị B nằm bất tỉnh, bị cáo mới bỏ đi, với ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra. Việc chị B không chết là do được quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu kịp thời.

Mặc dù hung khí không phải do bị cáo chuẩn bị từ trước, con dao thường dắt ở thắt lưng là tập quán sinh hoạt của người dân địa phương; nhưng hành vi dùng dao nhọn tấn công vào các vùng trọng yếu trên cơ thể các bị hại của bị cáo A đã thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an nơi công cộng, gây hoang mang, lo Lg, bất bình trong đời sống nhân dân. Tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giúp bị cáo nhận thức ra sai lầm và cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân lương thiện; đồng thời, giúp cho công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm đạt hiệu quả, nên không có cơ sở chấp nhận mức đề nghị 12 năm tù của Người bào chữa cho bị cáo; cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo theo quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tại phiên tòa.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có học vấn, sống tại khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên có phần hạn chế về nhận thức và hiểu biết pháp luật; bị hại Đinh Thị Đoàn có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần chấp nhận, coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, đánh giá khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại Hà Thị B yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 92.000.000 đồng (*Chín mươi hai triệu đồng*), trong đó có 42.000.000 đồng tiền chi trả viện phí, đi lại, các chi phí khác trong thời gian điều trị và 50.000.000 đồng tiền bồi thường tổn hại về tinh thần.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại tăng mức đề nghị bồi thường, yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Bị cáo Mùi Văn A nhất trí bồi thường cho bị hại chị Hà Thị B số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), nhưng thời gian thực hiện trách nhiệm bồi thường dân sự là sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; bị hại chị Hà Thị B nhất trí với ý kiến của bị cáo. Xét thấy, giữa bị cáo Mùi Văn A và bị hại Hà Thị B đã có sự tự nguyện thỏa thuận, nhất trí bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) sau khi chấp

hành xong hình phạt tù, thoả thuận này không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận sự thoả thuận của các bên.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét thấy, bị cáo Mùi Văn A có nghề nghiệp trồng trọt, sinh sống, cư trú tại bản L, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La; bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội với chị Hà Thị B, bị cáo A đã dùng dao chém trượt vào lưng trái của chị Đan, hậu quả chị Đan bị tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%. Xét thấy, bị cáo không có mục đích tấn công chị Đan, mặc dù hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích nhưng quá trình điều tra, chị Đan đã không yêu cầu xử lý và có Đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mùi Văn A. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Sơn La không đặt vấn đề xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE có Biển kiểm soát 26P1 – 031.96 chủ xe Mùi Văn A; 01 con dao; 01 chiếc bao dao bằng gỗ, 01 chiếc áo khoác màu hồng và các mẫu vật là hòn đá bám dính máu, mẫu tóc thu giữ tại hiện trường nơi xảy ra vụ án.

Đối với chiếc xe máy HONDA là phương tiện bị cáo sử dụng với mục đích đi tìm hoa ngũ sắc, không nhằm mục đích đi đề tấn công chị B, nên xét thấy chiếc xe không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho chủ sở hữu Mùi Văn A chiếc xe này.

Đối với các vật chứng khác gồm: 01 con dao, 01 bao dao, 01 chiếc áo khoác màu hồng và các mẫu vật bám dính máu, tóc đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[9] Về án phí:

Bị cáo Mùi Văn A là người cao tuổi, dân tộc thiểu số, sống tại khu vực miền núi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại thoả thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; Điều 57; điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Mùi Văn A phạm tội “*Giết người*”.
- Xử phạt bị cáo Mùi Văn A 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/10/2022).
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015:

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Mùi Văn A nhất trí bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại chị Hà Thị B số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Trả lại cho bị cáo Mùi Văn A:*

01 (Một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE màu sơn đỏ - đen, xe có Biển kiểm soát 26P1-031.96, xe có số khung RLHJA3616EY136158; số máy JA36E0256159, xe không có gương chiếu hậu, có 01 chìa khoá xe, yếm xe bên phải bị vỡ, ốp bảo vệ cốp bên phải từ yên xe nhìn xuống bị vỡ, xe đã qua sử dụng (chủ xe là Mùi Văn A; địa chỉ: Bản Nấn, xã H, huyện V, tỉnh Sơn La).

- *Tịch thu, tiêu hủy:*

+ 01 (Một) chiếc bao dao bằng gỗ, dài 33cm, rộng 08cm, bao dao đã qua sử dụng.

+ Mẫu vật thu giữ tại hiện trường ngày 12/10/2022, kèm vỏ phong bì niêm phong bên ngoài, được bảo quản trong: 01 (Một) chiếc phong bì do Bưu điện phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “*mẫu vật là hòn đá bằm dính đất và máu vụ giết người xảy ra ngày 12/10/2022 tại bản Suối Nậu, xã H*”.

+ Mẫu vật thu giữ tại hiện trường ngày 12/10/2022, kèm vỏ phong bì niêm phong bên ngoài, được bảo quản trong: 01 (Một) chiếc phong bì do Bưu điện phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “*mẫu tóc vụ giết người xảy ra ngày 12/10/2022 tại bản Suối Nậu, xã H*”.

+ 01 (Một) chiếc áo khoác màu hồng đã qua sử dụng.

+ 01 con dao, kèm vỏ gói bên ngoài gồm: 01 (Một) gói vật chứng, còn nguyên niêm phong một mặt ghi dòng chữ: “*01 con dao, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại có ký hiệu V477D-22*”.

(Tổng 06 (sáu) Vật chứng nêu trên được thể hiện chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 2 Luật Người cao tuổi; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Mùi Văn A được miễn án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo Bản án:

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo, bị hại chị Hà Thị B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/3/2023); bị hại chị Đinh Thị Đan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cầm Văn Thanh